TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 83 (06/2022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 83 (06/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ KĨ THUẬT MÔN CẦU LÔNG CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Constructing the criteria to assess the badminton technical level for students majoring in Physical Education at Ho Chi Minh City University of Education

TS. Phạm Thái Vinh[(1)], TS. Trần Minh Tuấn[(2)], ThS. Lý Gia Hân[(3)]

[(1), (3)]Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP.HCM

[(2)]Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Mục đích nghiên cứu nhằm xây dựng các tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất ở trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng các phương pháp nghiên cứu thường quy trong Thể dục thể thao, nhóm tác giả đã xây dựng và lựa chọn được 05 tiêu chí phù hợp nhằm đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho các sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất tại trường Đại học Sư phạm Thành Phố Hồ Chí Minh, có đủ tính khoa học và độ tin cậy cao.

***Từ khóa**: cầu lông, Giáo dục thể chất, tiêu chí đánh giá, trình độ kĩ thuật*

ABSTRACT

The purpose of this study was to construct the criteria to assess the badminton technical level for students majoring in Physical Education at Ho Chi Minh City University of Education. By using conventional research methods in sports, the authors have built and selected 05 appropriate criteria to assess the badminton technical level for students majoring in Physical Education at Ho Chi Minh City University of Education with sufficient scientific reliability and high validity.

***Keywords**: badminton, Physical education, assessment criteria, technical level*

1. Đặt vấn đề

Cầu lông là một môn thể thao đối kháng mà thành tích của nó được thể hiện ở năng lực của cá nhân người chơi trong việc sử dụng kĩ thuật, thể lực, chiến thuật và sự ổn định tâm lý của bản thân (Trần Văn Vinh & Đào Chí Thành, 1998). Đặc điểm của thi đấu cầu lông là người chơi luôn phải di chuyển liên tục với tốc độ cao trong phạm vi diện tích sân của mình bằng các bước di chuyển, chạy hoặc bật nhảy, cùng với việc đó là việc kết hợp các động tác đánh cầu nhanh mạnh để thực hiện ý đồ chiến thuật của mình trong thi đấu nhằm đạt hiệu quả cao (Bin, 2015). Tập luyện cầu lông là phương pháp tập luyện thể chất và rèn luyện sức khoẻ hiệu quả nhất. Trong lúc tham gia hoạt động, hầu như toàn bộ các chi, cơ, khớp, các bộ phận trên cơ thể đều hoạt động, đặc biệt các hệ thống tuần hoàn, hô hấp, bài tiết, tim mạch đều tham gia một cách tích cực (Lê Hồng Sơn,

Email: vinhtp@upes.edu.vn

2006). Các giác quan nghe, nhìn, khả năng phán đoán và sự quyết đoán, tính sáng tạo cũng như sự khéo léo của người chơi ngày càng phát triển. Ngoài ra cầu lông còn mang lại tác dụng thư giãn, là sân chơi bổ ích cho mọi người sau những giờ làm việc căng thẳng và mệt mỏi. Mặt khác, bất kì trình độ nào, lứa tuổi nào, giới tính nào, tầng lớp xã hội nào cũng đều có thể hoà đồng trong một sân cầu lông, không phân chia giai cấp, đảng phái, dân tộc, tôn giáo hay vùng dân cư.

So với nhiều môn thể thao khác, hệ thống kĩ thuật cơ bản trong môn cầu lông tương đối phức tạp. Nó bao gồm cả các kĩ thuật di chuyển của chân và các động tác đánh cầu của tay. Sự phối hợp các bước chân với kĩ thuật tay luôn là yêu cầu bức thiết và là sự đảm bảo của hiệu quả đánh cầu. Trong tương lai, sự phát triển của môn thể thao này có thể sẽ tiếp tục phát sinh những kĩ thuật mới hoặc thay đổi chi tiết hơn về sự phân chia các kĩ thuật nhằm mục đích nâng cao thành tích thi đấu của môn cầu lông trên thế giới. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo, huấn luyện đóng vai trò hết sức quan trọng, góp phần không nhỏ để đạt được các kết quả tốt trong thi đấu. Do đó việc xây dựng các tiêu chí đánh giá trong hệ thống kĩ thuật ở môn cầu lông là rất cần thiết và đáp ứng nhu cầu tập luyện từ phía người tập cũng như công tác đánh giá thể chất được chính xác và phù hợp ở từng nhóm đối tượng khác nhau.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu là hệ thống các tiêu chí dùng để đánh giá trình độ kĩ thuật trong môn cầu lông

2.2. Khách thể nghiên cứu: gồm 20 chuyên gia trong và ngoài trường, cùng 20 sinh viên đang theo học chuyên ngành Giáo dục thể chất tại trường ĐHSP TP.HCM.

2.3. Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp thường quy trong thể thao như phương pháp đọc và phân tích tài liệu, phương pháp phỏng vấn chuyên gia, phương pháp kiểm tra sư phạm và phương pháp thống kê toán học.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Tổng hợp và hệ thống hoá các tiêu chí nhằm đánh giá trình độ kĩ thuật trong môn cầu lông

Thông qua sách báo, tài liệu, các công trình nghiên cứu trước đây như Đàm Tuấn Khôi (2012), Golds (2016), Kim (2017), Dong và cộng sự (2018), Trần Văn Vinh & Đào Chí Thành (1998), Gunalan (2001), Borrie và cộng sự (2011), Bin (2015)... về đặc điểm kĩ thuật trong môn cầu lông, nhóm tác giả đã tổng kết các nhóm kĩ thuật trong môn cầu lông với những đặc điểm như:

+ Nhóm kĩ thuật di chuyển dựa trên nguyên lý về di chuyển và tác dụng của từng loại mà phân ra các kĩ thuật di chuyển như kĩ thuật di chuyển đơn bước, kĩ thuật di chuyển đa bước, kĩ thuật di chuyển bước nhảy.

+ Nhóm kĩ thuật phòng thủ dựa trên nguyên lý và tác dụng của kĩ thuật phòng thủ mà phân kĩ thuật phòng thủ làm hai nhóm, đó là kĩ thuật phòng thủ phải thấp tay và kĩ thuật phòng thủ trái thấp tay.

+ Nhóm kĩ thuật giao cầu: Căn cứ vào mặt vợt tiếp xúc khi giao cầu mà phân kĩ thuật giao cầu làm hai loại: kĩ thuật giao cầu bằng mặt phải của vợt (thuận tay) và kĩ thuật giao cầu bằng mặt trái của vợt (trái tay).

+ Căn cứ vào yếu tính kĩ thuật động tác và tác dụng của các kĩ thuật mà phân chia thành các kĩ thuật cơ bản như kĩ thuật đánh cầu phải cao tay, kĩ thuật đánh cầu trái cao tay, kĩ thuật đập cầu chính diện, kĩ

thuật đập cầu trên đầu, kĩ thuật bỏ nhỏ cầu rơi gần lưới, kĩ thuật chém cầu hai góc gần lưới và kĩ thuật chặn cầu.

Như vậy, nhóm tác giả đã thống kê và lựa chọn được 09 tiêu chí dùng trong công tác đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông như sau: kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật đánh cầu cao trái tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật đập cầu trái tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật bỏ nhỏ cầu chéo góc 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật cắt cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật tạt cầu 20 quả vào ô (quả), v.v.

3.2. Phỏng vấn chuyên gia

Chúng tôi tiến hành lập phiếu phỏng vấn chuyên gia với số lượng là 20 người, trong đó 10 huấn luyện viên cầu lông TP.HCM, 6 giáo viên, 2 giảng viên chuyên ngành cầu lông và 2 cán bộ quản lý. Trình độ của nhóm khách thể phỏng vấn bao gồm 02 Tiến sĩ chiếm tỷ lệ 10%, 02 Thạc sĩ chiếm tỷ lệ 10%, 06 cử nhân chiếm tỷ lệ 30% và 10 huấn luyện viên chiếm tỷ lệ 50%.

Phiếu phỏng vấn được gửi 2 lần, mỗi lần cách nhau 1 tuần tới cùng 1 đối tượng phát ra 20 phiếu, thu lại đủ 20 phiếu. Kết quả trình bày ở Bảng 1 như sau:

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lần 1 các tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất trường ĐHSP TP.HCM

TT	Nội dung	Kết quả phiếu phỏng vấn					
		Thường	%	Ít SD	%	Không	%
1	Kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả)	18	90	2	10	0	0
2	Kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả)	17	85	3	15	0	0
3	Kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả).	19	95	1	5	0	0
4	Kĩ thuật đánh cầu cao trái tay 20 quả vào ô (quả).	14	70	3	15	3	15
5	Kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả).	19	95	1	5	0	0
6	Kĩ thuật đập cầu trái tay 20 quả vào ô (quả).	10	50	5	25	5	25
7	Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu chéo góc 20 quả vào ô (quả).	15	75	3	15	2	10
8	Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả).	18	90	2	10	0	0
9	Kĩ thuật tạt cầu 20 quả vào ô (quả)	13	65	4	20	3	15

Các tiêu chí được lựa chọn cần được sự đồng ý của các chuyên gia có tỷ lệ đạt được là trên 80%. Như vậy, số liệu từ Bảng 1 cho thấy 05 tiêu chí đánh giá đáp ứng, đó là: (1) Kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), (2) Kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả), (3) Kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), (4) Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả) và (5) Kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả). Để đảm bảo tính ổn định và sự đồng nhất chung, nhóm tác giả đã tiến hành phỏng vấn lần 2 trên cùng nhóm khách thể phỏng vấn chuyên gia. Kết quả thu được ở lần phỏng vấn chuyên gia lần 2 được trình bày ở Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn lần 2 các tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất trường ĐHSP TP.HCM

TT	Nội dung	Kết quả phiếu phỏng vấn					
		Thường	%	Ít SD	%	Không	%
1	Kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả)	19	95	1	5	0	0
2	Kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả)	18	90	2	10	0	0
3	Kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả).	19	95	1	5	0	0
4	Kĩ thuật đánh cầu cao trái tay 20 quả vào ô (quả).	13	65	4	20	3	15
5	Kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả).	20	100	0	0	0	0
6	Kĩ thuật đập cầu trái tay 20 quả vào ô (quả).	9	45	6	30	5	25
7	Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu chéo góc 20 quả vào ô (quả)	15	75	3	15	2	10
8	Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả).	18	90	2	10	0	0
9	Kĩ thuật tạt cầu 20 quả vào ô (quả)	12	60	5	25	3	15

Số liệu từ Bảng 2 cho thấy các tiêu chí được lựa chọn trong lần phỏng vấn thứ 2 là tương đồng so với lần phỏng vấn đầu tiên. Như vậy, sau 02 lần phỏng vấn chuyên gia, kết quả thu được về các tiêu chí đánh giá là như nhau và không có sự thay đổi về số lượng cũng như nội dung ở các tiêu chí đánh giá kĩ thuật ở môn cầu lông.

3.3. Kiểm nghiệm độ tin cậy của các tiêu chí đánh giá kĩ thuật môn cầu lông

Theo Dương Nghiệp Chí (2004) thì độ tin cậy của các tiêu chí là mức độ phù hợp giữa kết quả các thực nghiệm các tiêu chí đánh giá, trên cùng một đối tượng thực

nghiệm và trong cùng một điều kiện. Tuy nhiên, khi tiến hành thực hiện vẫn có nhiều biến số khó có thể kiểm soát như sự biến đổi trạng thái của đối tượng thực nghiệm, sự thay đổi môi trường trong quá trình thực nghiệm, sai số cho phép trong phép đo từ dụng cụ đo lường, sự bất cẩn của người tiến hành đo hay sự thiếu hoàn thiện của kĩ thuật thực nghiệm.

Để đánh giá độ tin cậy, thông thường chúng ta sử dụng phân tích phương sai với hệ số tương quan bên trong các lớp (Lâm Quang Thành và cộng sự, 2016). Phân tích phương sai có thể chia độ dao động kết quả tiêu chí đánh giá thành các phần chịu ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau (khác nhau giữa các lần thực nghiệm, giữa các đối tượng thực nghiệm…). Trong trường hợp chỉ thực nghiệm 2 lần (và kết quả test không tăng lên hay giảm đi một cách hệ thống qua các lần thử nghiệm) thì hệ số tương quan bên trong các lớp và hệ số tương quan cặp bình thường sẽ trùng lặp nhau. Như vậy, có thể dùng hệ số tương quan cặp giữa hai đại lượng (lần 1 và lần 2) để đánh giá độ tin cậy của test (với cùng điều kiện, phương pháp và đối tượng thử nghiệm) với các mức đánh giá của hệ số tương quan r như sau: từ 0.95-0.99 có độ tin cậy rất tốt, 0.90-0.94 có độ tin cậy khá tốt, 0.80-0.89 cho thấy độ tin cậy cho phép sử dụng được, 0.70-0.79 có độ tin cậy yếu và 0.60-0.69 không đủ độ tin cậy.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiến hành đánh giá độ tin cậy của 05 test đánh giá kĩ thuật cho sinh viên cầu lông ở chuyên ngành Giáo dục thể chất (n=20) ở Trường ĐHSP TP.HCM theo phương pháp tính hệ số tương quan cặp giữa kết quả hai lần kiểm tra, cách nhau 7 ngày (test-retest) với các điều kiện như nhau về thời gian, trình tự kiểm tra test, quy trình thực hiện, sân bãi, v.v. Hệ số tương quan (r) đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho sinh viên trước và sau 7 ngày được mô tả trong Bảng 3 sau đây.

Bảng 3. Hệ số tương quan cặp (r) của các tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật môn cầu lông cho sinh viên trường ĐHSP TP. HCM sau một tuần thử nghiệm (n=20)

TT	Nội dung	Lần 1 (x±SD)	Lần 2 (x±SD)	r
1	Kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả)	12.45±1.05	12.6±0.9	0.78(*)
2	Kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả)	12.35±1.18	12.4±1.09	0.82(*)
3	Kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả)	12.4±1.05	12.35±0.81	0.81(*)
4	Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả)	12.1±0.97	12.15±1.04	0.77(*)
5	Kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả)	12.55±1.15	12.75±0.91	0.85(*)

Ghi chú: x±SD: số trung bình ± độ lệch chuẩn. (*) Sự tương quan có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng p<0.01.

Kết quả ở Bảng 3 cho thấy tất cả các test đều có hệ số tương qua r > 0.7. Do đó có thể nói 05 tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật trong môn cầu lông được lựa chọn có đủ độ tin cậy để sử dụng, bao gồm: kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả) và kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả).

4. Kết luận

Thông qua phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu, các công trình nghiên cứu trước đây, cũng như dựa vào các đặc điểm, điều kiện đặc thù tại trường Đại học Sư phạm TP.HCM, phương pháp phỏng vấn chuyên gia và tiến hành kiểm nghiệm độ tin cậy của các tiêu chí đánh giá, nhóm tác giả đã xây dựng được 05 bài test nhằm đánh giá trình độ kĩ thuật trong môn cầu lông cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất ở trường Đại học Sư Phạm TP.HCM. Các tiêu chí đánh giá trình độ kĩ thuật trong môn cầu lông này đáp ứng được tính khoa học và độ tin cậy cao, đó là (1) Kĩ thuật giao cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), (2) Kĩ thuật giao cầu trái tay 20 quả vào ô (quả), (3) Kĩ thuật đập cầu thuận tay 20 quả vào ô (quả), (4) Kĩ thuật bỏ nhỏ cầu thẳng góc 20 quả vào ô (quả) và (5) Kĩ thuật đánh cầu cao thuận tay 20 quả vào ô (quả).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bin, X. (2015). *The role of physical training in badminton teaching. International Conference onn Civil, Materials and Environmental Sciences*. Hong Kong: Atlantis Press, 285-287.

Borrie, S., Cabello, D., Kelzenberg, H., Woodward, M., & Wright, I. (2011). *Shuttle time – Schools Badminton: Teachers' Manual*. Kuala Lumpur, Malaysia: Badminton World Federation.

Dương Nghiệp Chí (2004). *Đo lường thể thao*. Hà Nội: NXB TDTT.

Dong, M., Lyu, J., Hart, T., & Zhu, Q. (2018). Should agility training for novice badminton players be physically or perceptually challenging? *Peer J Preprints*. 6: e27359v1. Doi: doi.org/10.7287/peerj.preprints.27359v1.

Golds, M. (2016). *High performance: Badminton*. India: Replika Press Pvt Ltd.

Gunalan, D. P. (2001). *Tài liệu hướng dẫn huấn luyện viên cầu lông*. Đà Nẵng: Bài giảng lớp bồi dưỡng HLV Cầu lông Trung tâm HLTTQG3.

Đàm Tuấn Khôi (2012). *Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện của vận động viên cầu lông cấp cao*. Viện Khoa học Thể dục thể thao, Hà Nội. Luận văn tiến sĩ giáo dục.

Kim, I. (2017). Teaching badminton through play practice in physical education. *Journal of Physical Education, Recreation & Dance*, 88, p.7-14. Doi:10.1080/07303084.2017.1356768.

Lê Hồng Sơn (2006). *Nghiên cứu ứng dụng hệ thống các bài tập nhằm phát triển thể lực chuyên môn cho nam vận động viên cầu lông trẻ lứa tuổi 16 – 18*. Luận văn tiến sĩ Giáo dục học, Hà Nội.

Lâm Quang Thành, Nguyễn Thành Lâm, & Nguyễn Hoàng Minh Thuận (2016). *Giáo trình đo lường thể thao*. TPHCM: NXB Đại học Quốc gia.

Phạm Thái Vinh, Lý Gia Hán (2020). *Nghiên cứu ứng dụng bài tập nâng cao thể lực và kỹ thuật môn cầu lông cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trường Đại Học Sư Phạm Thành Phố Hồ Chí Minh*. Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học. Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Trần Văn Vinh, & Đào Chí Thành (1998). *Cầu lông*. Hà Nội: NXB Thể dục thể thao.

Ngày nhận bài: 31/3/2021 Biên tập xong: 15/06/2022 Duyệt đăng: 20/06/2022